TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 25/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lương Công Tuyển
Bà Lê Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thắng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 169/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: ***Nguyễn Văn L***, tên gọi khác: không; sinh ngày 18 tháng 01 năm 1988 tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ 6, khu Đập Nước 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1960 (không xác định được bố); có vợ là chị Nguyễn Thị Lan Anh, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 21/9/2018, tạm giam đến ngày 16/11/2018, thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp "cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện tại ngoại- có mặt.

2. Họ và tên: ***Trần Đức Tr***, tên gọi khác: không; sinh ngày 20 tháng 9 năm 1997 tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 8, khu 3, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức Minh, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thanh Tâm, sinh năm 1974. Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 22/9/2018, tạm giữ đến ngày 27/9/2018, thay thế biện pháp ngăn chặn "tạm giữ" bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện tại ngoại- có mặt.

** Bị hại*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Tổ 4, khu Dốc Thông, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh- có đơn xin xử án vắng mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Anh Nguyễn Đình Tuấn, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ 4, khu Dốc Thông, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Thanh Tâm, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Tổ 8, khu 3, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh- có mặt.

**Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị Mai Hoa, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Tổ 1, khu Trung Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

+ Anh Nguyễn Thành Lương, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Tổ 1, khu Trung Sơn 1, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

+ Anh Nguyễn Thế Anh, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ 5, khu Cao Sơn 1, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2018, Nguyễn Văn L cho anh Nguyễn Đình Tuấn vay 25.000.000 đồng, hẹn trong 10 ngày sẽ trả. Quá hẹn anh Tuấn vẫn chưa trả tiền, L đã nhiều lần đến nhà anh Tuấn để đòi nợ nhưng chỉ gặp bố mẹ Tuấn là ông Nguyễn Văn T và bà Trịnh Thị H ở nhà. L yêu cầu ông Tài, bà Huệ thu xếp trả nợ thay Tuấn.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/9/2018, L rủ bạn là Trần Đức Tr đến nhà anh Tuấn đòi tiền. Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 14S1-030.93 chở L đến nhà anh Tuấn. Trên đường đi thì gặp anh Nguyễn Thành Lương và Nguyễn Thế Anh hỏi đường đến nhà anh Tuấn để đòi nợ. L đã dẫn đường cho anh Lương, Tuấn Anh đi cùng. Khi đến nơi L, Tr, Lương, Thế Anh gặp ông Tài, bà Huệ và chị Nguyễn Thị Mai Hoa (chị gái Tuấn đến chơi). Do anh Tuấn không có nhà nên L yêu cầu ông Tài, bà Huệ trả nợ thay cho Tuấn nhưng gia đình ông Tài không đủ tiền trả. Lúc này anh Lương cũng nói cho bà Huệ biết việc anh Tuấn đã nhận 23.000.000 đồng để mua xe máy hộ anh nhưng anh Tuấn chưa mua xe máy, cũng chưa trả lại tiền cho anh. Trong khi anh Lương và bà Huệ nói chuyện với nhau thì L mắng bà Huệ "Cô là người lớn nói chuyện bảo thu xếp trả tiền cho cháu mà mãi chưa trả". Đồng thời L dùng chân phải đạp vỡ chiếc chậu sứ trồng cây cảnh đang đặt ở sân. Bà Huệ, chị Hoa sợ hãi khóc và xin L không đập phá tài sản nữa. L và Thế Anh đi vào phòng tìm Tuấn nhưng không thấy. L nhìn thấy chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung 32 inch gắn trên tường. L hỏi ông Tài thì biết đây là tài sản của anh Tuấn nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. L nói luôn "Lấy chiếc ti vi này để trừ nợ" đồng thời tự tay tháo chiếc ti vi xuống, bê ra ngoài hiên đưa cho Tr. Tr tiếp tục bê chiếc ti vi ra để lên xe mô tô của Tr dựng ở ngoài cổng. Sau đó L quay lại phòng khách, đưa tay gạt chiếc bình hoa sứ đang đặt trên chiếc loa thùng rơi xuống đất vỡ. Thấy anh Lương đang nói chuyện điện thoại có hình với anh Tuấn, L đã cầm một mảnh sứ vỡ dí vào điện thoại cho anh Tuấn nhìn thấy, rồi ném mạnh xuống nền nhà nhằm cho anh Tuấn thấy việc L đang đập phá tài sản để uy hiếp anh Tuấn và gia đình anh Tuấn. Khi thấy cán bộ công an phường Cẩm Tây đến thì L, Tr, Lương, Thế Anh bỏ đi. L, Tr đã mang chiếc ti vi vừa chiếm đoạt được về cất giấu tại hiệu

cầm đồ Gia Huy nơi L làm việc. Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc ti vi này.

Tại bản kết L định giá tài sản số 104 ngày 07/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, kết L: Chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung, 32 inch trị giá 1.138.000 đồng; 01 chiếc chậu sứ, kích thước (50x20)cm trị giá 25.000 đồng; 01 chiếc bình hoa sứ, kích thước (40x10)cm trị giá 250.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn L, Trần Đức Tr khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Ông Tài, bà Huệ có lời khai: Tuấn là con trai ông bà, ở chung nhà với ông bà. Ông bà không biết Tuấn vay L bao nhiêu tiền, từ khi nào, chỉ biết trước đó L đã nhiều lần đến nhà tìm Tuấn để đòi tiền nhưng không gặp. Ngày 21/9/2018, ông bà thấy L, Tr và một số thanh niên đến nhà tìm Tuấn để đòi tiền, sau đó L đã đập phá chậu cây, lọ hoa và lấy chiếc ti vi trong phòng Tuấn đưa cho Tr bê ra xe. Do sợ hãi nên ông bà không dám ngăn cản.

Ông Tài, bà Huệ còn cho biết thêm: Chiếc ti vi là tài sản của Tuấn, do bạn bè của Tuấn tặng nhân dịp Tuấn lấy vợ. Khi Tuấn vắng nhà thì do ông bà quản lý.

Tại bản cáo trạng số 176/CT-VKSCP ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Nguyễn Văn L, Trần Đức Tr về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức Tr từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các mảnh sứ vỡ; Trả lại cho anh Nguyễn Đình Tuấn 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo L, Tr không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo L về việc ngày 21/9/2018 đã cùng Tr đến nhà ông Tài bà Huệ để đòi anh Tuấn (con trai ông bà Tài Huệ) khoản tiền mà anh Tuấn đã vay L trước đó nhưng chưa trả là hoàn toàn phù hợp với lời khai của Tr, lời khai của ông Tài, bà Huệ về thời gian, địa điểm, mục đích ban đầu của L.

Xét lời khai của bị cáo L về việc đã bực tức khi không đòi được nợ (vì không gặp anh Tuấn ở nhà và ông bà Tài, Huệ không trả nợ thay cho Tuấn) nên đã có hành vi đe dọa, đập phá tài sản nhà ông bà Tài, Huệ và cùng Tr lấy đi chiếc ti vi của anh Tuấn để trừ nợ là hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo Tr, lời khai của ông Tài, bà Huệ về diễn biến sự việc diễn ra, phù hợp với vật chứng bị thu giữ.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: lấy lời khai của người làm chứng Hoa, Lương, Thế Anh; tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án; tiến hành thực nghiệm điều tra; yêu cầu định giá tài sản…, đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết L: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/9/2018, tại gia đình ông Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn L đã có hành vi đe dọa ông Tài, bà Huệ và cùng Trần Đức Tr chiếm đoạt chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung trị giá 1.138.000 đồng của anh Nguyễn Đình Tuấn nhưng đang do ông Tài, bà Huệ quản lý.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn L, Trần Đức Tr đã phạm vào tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng nghiêm Tr đến tình hình an ninh tại địa phương. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để làm gương cho người khác.

[5] Xét vai trò và các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo trong vụ án, thấy rằng: Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo L là người trực tiếp yêu cầu ông Tài, bà Huệ trả nợ thay cho Tuấn, là người đạp đổ chậu cây, gạt vỡ lọ hoa nhằm uy hiếp tinh thần của ông Tài, bà Huệ để chiếm đoạt chiếc ti vi trong phòng Tuấn nên giữ vai trò chính. Bị cáo Tr không tham gia cùng L trong việc đe dọa ông bà Tài, Huệ mà chỉ giúp L bê ti vi do L chiếm đoạt được mang ra ngoài xe để, vì vậy được xác định là đồng phạm với vai trò không đáng kể.

Xét cả hai bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đối với bị cáo L, sau khi phạm tội đã nhận thức sâu sắc được hành vi vi phạm của mình nên đã đến xin lỗi ông bà Tài, Huệ và tự nguyện bồi thường cho ông bà Tài, Huệ số tiền 2.000.000 đồng để khắc phục hậu quả mà mình đã gây ra (đập phá chậu cây cảnh, lọ hoa). Vì vậy được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm

b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Còn bị cáo Tr phạm tội lần đầu, mức độ tham gia vụ án là hạn chế, có vị trí vai trò thứ yếu như đã phân tích ở trên, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi để trả lại cho chủ sở hữu; đồng thời các bị cáo đều được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, vì vậy còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Tài, bà Huệ đã nhận 2.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả của bị cáo L, nay không có đề nghị gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14S1-030.93 do Tr điều khiển để chở L cùng chiếc ti vi đã chiếm đoạt được. Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Thanh Tâm (mẹ Tr). Bà Tâm không biết Tr sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội nên không đề cập xử lý.

Đối với những mảnh sứ vỡ nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung 32 inch, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đình Tuấn nên trả lại anh Tuấn.

[9] Về án phí: Bị cáo L, Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Các vấn đề khác:

Nguyễn Văn L có hành vi đập phá 01 chậu cây cảnh, 01 bình hoa có tổng giá trị là 275.000 đồng, vì vậy chưa đủ để cấu thành một tội phạm độc lập khác. Công an thành phố Cẩm Phả đã xử phạt vi phạm hành chính đối với L.

Đối với Nguyễn Thành Lương, Nguyễn Thế Anh đến nhà ông Tài đòi nợ nhưng không có hành vi tham gia đồng phạm cùng L, Tr; Anh Phạm Văn Thanh là chủ hiệu cầm đồ Gia Huy (nơi L làm việc) nhưng không biết việc L cho anh Tuấn vay tiền, không biết việc L, Tr cất giấu chiếc ti vi chiếm đoạt được tại hiệu cầm đồ của mình nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L, Trần Đức Tr phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt

bị cáo Nguyễn Văn L 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức Tr 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo L, bị cáo Tr cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các mảnh sứ vỡ; Trả lại cho anh Nguyễn Đình Tuấn 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung. Các khoản trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 45/BB-THA ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Văn L, Trần Đức Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn L, Trần Đức Tr, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thanh Tâm có mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại ông Nguyễn Văn T, bà Trịnh Thị H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình Tuấn vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND TP Cẩm Phả;*
- *Cơ quan điều tra CA TP Cẩm Phả;*
- *Cơ quan THAHS công an TP Cẩm Phả;*
- *Chi cục THADS TP Cẩm Phả;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Bị cáo;Bị hại; Người CQLNVLQ;*
- *Lưu HS- VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích